














ÔN TẬP TIN HỌC 6 – HK2 – NĂM HỌC: 2019-2020
TỪ: 03/02/2020 ĐẾN 16/02/2020

BÀI TẬP 1

Bài tập trắc nghiệm

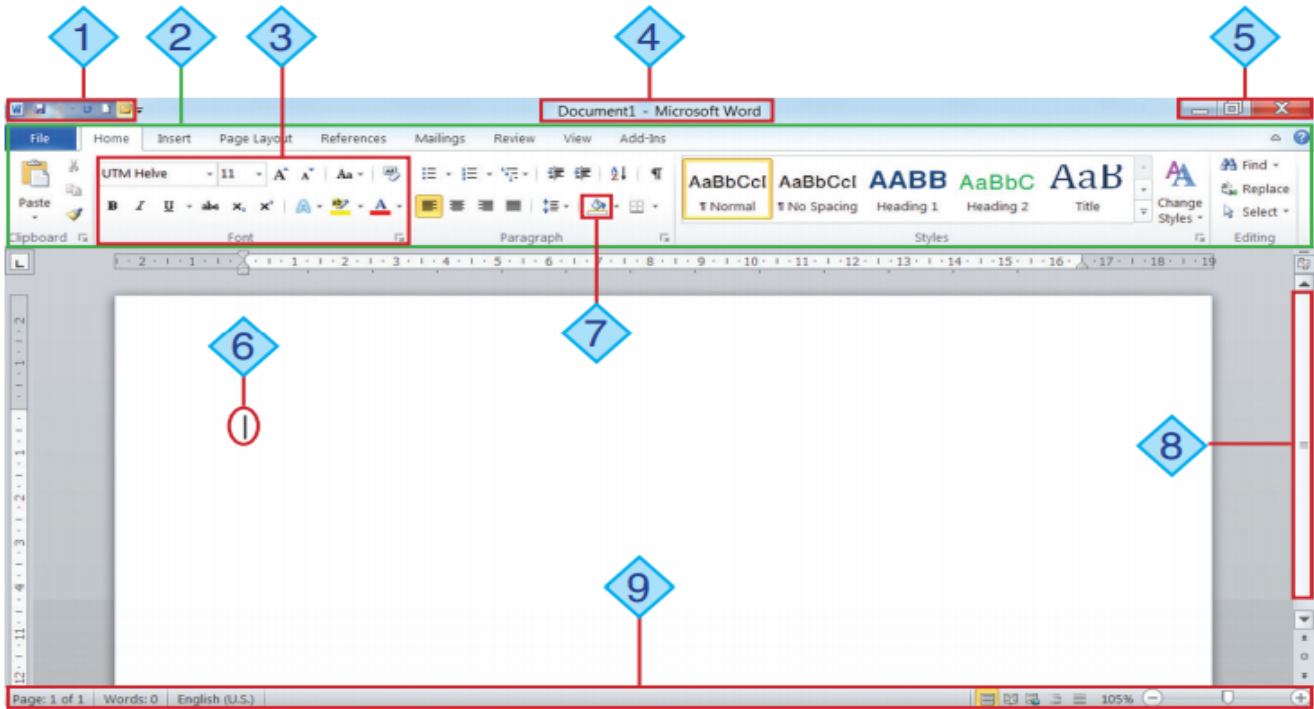
1. Biểu tượng nào là chương trình word
a.  b.  c.  d. 
2. Lệnh dùng để mở văn bản mới:
a. File → Save
b. File → New
c. File → Open
d. File → Close
3. Lệnh dùng để mở văn bản có trên máy tính:
a. File → New
b. File → Save
c. File → Open
d. File → Close
4. Lệnh dùng để kết thúc văn bản:
a. File → Open
b. File → New
c. File → Save
d. File → Close
5. Lệnh dùng để lưu văn bản:
a. File → Save
b. File → New
c. File → Open
d. File → Close
6. Phần mềm soạn thảo văn bản trên máy tính có tên là:
a. Microsoft Office
b. Microsoft Excel
c. Microsoft Word
d. Microsoft PowerPoint
7. Khi di chuyển con trỏ chuột (không nhấn bất cứ nút nào) thì con trỏ soạn thảo sẽ di chuyển theo.
a. Đúng
b. Sai
8. Khi gõ nội dung văn bản, máy tính tự động xuống hàng khi con trỏ soạn thảo tới lề phải.
a. Đúng
b. Sai
9. Em hãy cho biết dấu hiệu nhận biết con trỏ soạn thảo?
a.  : hình mũi tên
b. | một vạch đứng nhấp nháy trên màn hình
10. Chữ cái, chữ số hay kí hiệu được gõ bằng bàn phím được gọi là:
a. Số
b. Chữ
c. Phong chữ
d. Kí tự

11. Văn bản soạn thảo trên máy tính có một số thành phần cơ bản là:
- Ngữ pháp, từ ngữ, câu
 - Đoạn văn bản, từ, ký tự
 - Câu, chủ ngữ, vị ngữ
 - Tất cả sai
12. Muốn đóng chương trình soạn thảo văn bản dùng nút lệnh:
- 
 - 
 - 
 - 
13. Muốn thu nhỏ chương trình soạn thảo văn bản xuống thanh công việc ta dùng nút lệnh:
- 
 - 
 - 
 - 
14. Lưu văn bản có nghĩa là:
- Văn bản bị xóa khỏi màn hình
 - Văn bản bị xóa khỏi thiết bị lưu trữ
 - Văn bản được ghi vào thiết bị lưu trữ dưới dạng một tệp
 - Văn bản được ghi vào bộ nhớ trong của máy tính
15. Trong các tên tệp dưới đây, tệp nào thể hiện là tệp văn bản được soạn thảo bằng Microsoft Word?:
- Luyen_go.exe
 - Bai_tap.pas
 - Danh_sach.docx
 - Buc_tranh.bmp
16. Phía trên cùng của cửa sổ Word cho biết tên của tệp văn bản đang được mở và hiển thị trên màn hình máy tính. Dòng đó là:
- Dải lệnh
 - Thanh tiêu đề
 - Các nút lệnh
 - Dòng thông báo
17. Khi gõ nội dung văn bản, nếu muốn xuống dòng qua đoạn khác, em phải:
- Nhấn phím Enter
 - Nhấn phím End
 - Gõ dấu chấm câu
 - Nhấn phím Home.
18. Hãy cho biết máy tính sẽ xác định câu dưới đây gồm bao nhiêu từ?
“Ngày nay khi soạn thảo văn bản, chúng ta thường sử dụng máy tính.”
- 10 từ
 - 11 từ
 - 12 từ
 - 14 từ
19. Tìm câu gõ đúng
- trời nắng, ánh mặt trời rực rỡ.
 - trời nắng ,ánh mặt trời rực rỡ.
 - trời nắng,ánh mặt trời rực rỡ.
 - trời nắng , ánh mặt trời rực rỡ.
20. Tổ hợp phím dùng lưu văn bản là:
- Ctrl + O
 - Ctrl + S
 - Ctrl + N
 - Ctrl + C

BÀI TẬP 2:

Bài tập điền vào chỗ trống

1. Có gì trên cửa sổ của Word.



Quan sát màn hình làm việc của Word, chọn tên thành phần điền vào bảng sau:

Thanh tiêu đề, Thanh công cụ, Nhóm lệnh, Nút lệnh, Con trỏ soạn thảo, Thanh cuộn dọc, Thanh truy cập nhanh, Vùng soạn thảo, Thanh trạng thái, Các nút lệnh thu nhỏ-phóng to-thoát chương trình.

Vị trí số	Tên thành phần
1	
2	
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	

2. Tạo văn bản mới:

Cách 1: **File** → **New**

Cách 2: Nháy chuột vào biểu tượngtrên thanh truy cập nhanh.

Cách 3: Tổ hợp phím:

3. Mở văn bản có sẵn trong máy tính:

Cách 1:

Cách 2: Nháy chuột vào biểu tượngtrên thanh truy cập nhanh.

Cách 3: Tổ hợp phím: **Ctrl + O**

4. Lưu văn bản:

Cách 1:

Cách 2: Nháy chuột vào biểu tượng **Save** trên thanh truy cập nhanh.

Cách 3: Tổ hợp phím:

5. Kết thúc:

Để đóng văn bản (nhưng không kết thúc phiên làm việc với Word), em mở bảng chọn rồi chọn lệnh

BÀI TẬP 3:

THỰC HÀNH

Học sinh mở chương trình soạn thảo văn bản và thực hành nhập văn bản sau và lưu vào máy tính với tên tệp **D:\Ten hs_Bai 1.docx**

DÙNG ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG CÓ HẠI GÌ CHO TRẺ?

Theo các nhà nghiên cứu, việc cho trẻ sử dụng di động quá sớm là điều không nên. Lý do là vì trẻ sử dụng di động có độ hấp thụ bức xạ sóng điện thoại cao gấp 10 lần so với người lớn. Con số này vượt gấp 2 lần so với giới hạn an toàn. So với chúng ta, trẻ con nhạy bức xạ gấp đôi ở vùng đầu, gấp 3 lần ở vùng dưới cằm và 10 lần ở tủy xương.

Bởi vậy, khi trẻ dưới 18 tuổi thì bạn hạn chế cho bé sử dụng di động. Hiện nay rất nhiều nước không cho trẻ em sử dụng điện thoại trong nhà trường.

BÀI TẬP 4:

THỰC HÀNH

Học sinh mở chương trình soạn thảo văn bản và thực hành nhập văn bản sau và lưu vào máy tính với tên tệp **D:\Ten hs_Bai 2.docx**

NGHỆ THUẬT SỐNG SỐNG TRỌN VẸN TỪNG NGÀY

Trong một buổi diễn thuyết vào đầu năm học, BRAIN DISON – Tổng Giám Đốc của Tập đoàn COCA COLA – đã nói chuyện với sinh viên về mối tương quan giữa nghề nghiệp với những trách nhiệm khác của con người.

Bạn hãy tưởng tượng cuộc đời như một trò tung hứng. Trong tay bạn có 5 quả bóng mang tên là: CÔNG VIỆC, GIA ĐÌNH, SỨC KHỎE, BẠN BÈ VÀ TINH THẦN. Bạn đang tung chúng lên không trung. Bạn sẽ hiểu ngay rằng công việc là một quả bóng cao su. Vì khi bạn làm rơi nó xuống đất, nó sẽ nảy lên lại. Nhưng bốn quả bóng còn lại – gia đình, sức khỏe, bạn bè và tinh thần – đều là những quả bóng bằng thủy tinh. Nếu bạn lỡ tay đánh rơi một quả, nó sẽ bị trầy xước, có tí vết, bị nứt, bị hư hỏng và thậm chí bị bể nát mà không thể sửa chữa được. Chúng không bao giờ trở lại như cũ. Bạn phải hiểu điều đó và cố gắng phân đấu cho được bình quân trong cuộc sống của bạn.

Mọi thắc mắc Phụ huynh và học sinh có thể liên hệ:

Cô Thu Trang (zalo: 0898403855, hoặc SĐT: 0903315549)

Cô Thu Nga (SĐT và zalo: 0976848942)

Thầy Duy Anh (SĐT và Zalo: 0783332973)

CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT